

Số: /TB-THPTST

Đà Nẵng, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 10
Năm học 2026 - 2027

Thực hiện Kế hoạch số 211/KH-HĐTSTHPTST ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng tuyển sinh Trường Trung học phổ thông Sơn Trà về việc Tuyển sinh lớp 10 năm học 2026 - 2027 và Thông báo số 215/TB-THPTST ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Trường Trung học phổ thông Sơn Trà về việc khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 10 năm học 2026 - 2027, ngày 24/7/2026 Nhà trường đã tiến hành tổ chức khảo sát theo hình thức trực tiếp tại Trường đối với các em học sinh đăng ký khảo sát 05 môn gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học.

Căn cứ kết quả chấm khảo sát, Trường Trung học phổ thông Sơn Trà Thông báo Kết quả khảo sát (*Phụ lục đính kèm*) để phụ huynh và học sinh được biết.

Đầu năm học mới 2026 - 2027, Trường sẽ thành lập các đội tuyển, tiến hành công tác bồi dưỡng, tạo nguồn học sinh giỏi để tham gia các kỳ thi, cuộc thi các cấp trong năm học.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- Tổ trưởng CM, VP;
- Niêm yết tại Bảng thông báo;
- Thông báo tại trang web Trường;
- Lưu: VT, VP_{NVN}.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Minh Quảng

Phụ lục
Kết quả khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 10 năm học 2026 - 2027
(Đính kèm Thông báo số /TB-THPTST ngày /7/2026
của Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Sơn Trà)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	SBD	Môn khảo sát	Kết quả khảo sát (Điểm số)
1	Nguyễn Đình Thành Nhân	18/07/2011	T11	Toán	7.0
2	Lê Tấn Gia Cát	07/08/2011	T02	Toán	5.75
3	Nguyễn Bảo Nam	22/10/2011	T09	Toán	5.75
4	Nguyễn Phạm Tuấn Nghĩa	13/11/2011	T10	Toán	5.75
5	Phan Tấn Phúc	28/03/2011	T12	Toán	5.75
6	Phạm Minh Tài	21/04/2011	T14	Toán	4.5
7	Nguyễn Vũ Trường	06/06/2011	T15	Toán	4.25
8	Trần Viết Minh An	07/06/2011	T01	Toán	4.0
9	Nguyễn Văn Dũng	21/11/2011	T03	Toán	4.0
10	Đoàn Ngọc Duy	04/12/2011	T04	Toán	3.25
11	Hoàng Quang Minh	17/08/2011	T08	Toán	3.0
12	Đặng Nguyễn Hoàng Linh	15/08/2011	T07	Toán	2.5
13	Nguyễn Văn Thiên Phúc	05/08/2011	T13	Toán	2.0
14	Trần Danh Nhân Đạo	01/04/2011	T05	Toán	Vắng
15	Đỗ Phú Gia Huy	21/12/2011	T06	Toán	Vắng
16	Nguyễn Lê Kim Ngân	21/09/2011	V14	Ngữ văn	7.25
17	Phan Giang Linh	10/01/2011	V09	Ngữ văn	7.0
18	Đặng Thị Thảo My	06/01/2011	V11	Ngữ văn	7.0
19	Võ Lê Ngọc Hân	28/10/2011	V07	Ngữ văn	6.0
20	Trần Đặng Phương Linh	12/03/2011	V10	Ngữ văn	5.5
21	Nguyễn Huỳnh Nhã Trúc	06/07/2011	V22	Ngữ văn	5.5
22	Nguyễn Ngọc Hà	04/05/2011	V06	Ngữ văn	5.5
23	Lê Mai Quỳnh Nhung	25/10/2011	V15	Ngữ văn	5.0
24	Tô Hà Minh Phương	08/08/2011	V16	Ngữ văn	4.75
25	Hồ Ngọc Anh Quân	04/04/2011	V17	Ngữ văn	4.75

26	Ngô Bảo Trân	12/08/2011	V21	Ngữ văn	5.0
27	Trịnh Hoài Nam	06/12/2011	V13	Ngữ văn	4.5
28	Thái Hà Nhã Quỳnh	12/08/2011	V19	Ngữ văn	4.5
29	Nguyễn Trần Phương Vy	06/09/2011	V23	Ngữ văn	4.5
30	Lê Thị Như Quỳnh	26/01/2011	V18	Ngữ văn	4.0
31	Diệp Thanh Trúc	5/2/11	V26	Ngữ văn	4.0
32	Phạm Vũ Hải Đường	05/04/2011	V05	Ngữ văn	3.5
33	Nguyễn Lê Đức Nam	05/12/2011	V12	Ngữ văn	3.0
34	Trần Quỳnh Trang	29/10/2011	V25	Ngữ văn	3.0
35	Dương Nguyễn Viết Hòa	17/09/2011	V24	Ngữ văn	2.5
36	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	10/05/2011	V01	Ngữ văn	Vắng
37	Nguyễn Gia Bảo	02/12/2011	V02	Ngữ văn	Vắng
38	Thân Nguyễn Bảo Châu	21/02/2011	V03	Ngữ văn	Vắng
39	Huỳnh Uyên Châu	07/04/2011	V04	Ngữ văn	Vắng
40	Lê Nguyễn Khánh Huyền	04/05/2011	V08	Ngữ văn	Vắng
41	Võ Thị Hương Trà	03/08/2011	V20	Ngữ văn	Vắng
42	Trần Nguyễn Quỳnh Thi	29/12/2011	TA30	Tiếng Anh	7.75
43	Lê Tú Uyên	29/12/2011	TA36	Tiếng Anh	6.75
44	Nguyễn Phạm Tiến Minh	04/08/2011	TA20	Tiếng Anh	6.25
45	Đậu Minh Khoa	22/12/2011	TA16	Tiếng Anh	5.75
46	Trần Triệu Bảo Linh	17/01/2011	TA18	Tiếng Anh	5.75
47	Trần Huy Nhân	23/10/2011	TA25	Tiếng Anh	5.75
48	Trần Hoàng Linh Đan	25/08/2011	TA06	Tiếng Anh	5.5
49	Lã Ngọc Thảo Nguyên	09/09/2011	TA24	Tiếng Anh	5.25
50	Nguyễn Hạnh Dung	21/05/2011	TA03	Tiếng Anh	5.25
51	Mạc Lê Minh Hiếu	23/12/2011	TA11	Tiếng Anh	5.25
52	Đàm Anh Quân	27/07/2011	TA27	Tiếng Anh	5.0
53	Nguyễn Trần Bảo Ngân	01/08/2011	TA21	Tiếng Anh	5.0
54	Hồ Lê Bảo Ngọc	04/05/2011	TA22	Tiếng Anh	5.0
55	Hoàng Nguyễn Nhật Anh	01/01/2011	TA01	Tiếng Anh	4.75
56	Nguyễn Hữu Hải Đăng	13/03/2011	TA08	Tiếng Anh	4.5

57	Nguyễn Lê Đoan Hân	24/06/2011	TA09	Tiếng Anh	4.5
58	Trần Thị Mỹ Ly	09/05/2011	TA19	Tiếng Anh	4.25
59	Phạm Phương Uyên	14/05/2011	TA35	Tiếng Anh	4.25
60	Nguyễn Đỗ Thanh Trường	28/02/2011	TA34	Tiếng Anh	4.0
61	Lê Hà Nam Duy	30/09/2011	TA04	Tiếng Anh	4.0
62	Phạm Quốc Duy	09/09/2011	TA05	Tiếng Anh	4.0
63	Phạm Nguyễn Châu Hân	14/07/2011	TA10	Tiếng Anh	3.5
64	Nguyễn Trung Kiên	04/09/2011	TA15	Tiếng Anh	3.5
65	Lê Bảo Ngọc	22/09/2011	TA23	Tiếng Anh	3.5
66	Phạm Anh Thư	27/05/2011	TA32	Tiếng Anh	3.5
67	Đặng Mai Thùy Trang	03/09/2011	TA33	Tiếng Anh	3.5
68	Nguyễn Ngọc Khánh Vân	13/06/2011	TA37	Tiếng Anh	3.5
69	Lê Như Ý	15/10/2011	TA39	Tiếng Anh	3.5
70	Trần Văn Gia Bảo	24/04/2011	TA02	Tiếng Anh	3.25
71	Hoàng Quốc Đạt	15/01/2011	TA07	Tiếng Anh	3.25
72	Cao Hoàng Phúc Thịnh	05/08/2011	TA31	Tiếng Anh	3.25
73	Trần Nam Phong	10/03/2011	TA26	Tiếng Anh	2.75
74	Hồ Đức Huy	15/05/2011	TA13	Tiếng Anh	2.5
75	Trương Đoàn Minh Hoàng	04/05/2011	TA12	Tiếng Anh	Vắng
76	Nguyễn Mai Gia Huy	28/05/2011	TA14	Tiếng Anh	Vắng
77	Lê Thị Mai Lan	01/04/2011	TA17	Tiếng Anh	Vắng
78	Đinh Tiến Quân	03/06/2011	TA28	Tiếng Anh	Vắng
79	Phan Hoàng Nguyên Thảo	26/04/2011	TA29	Tiếng Anh	Vắng
80	Trần Anh Vũ	07/05/2011	TA38	Tiếng Anh	Vắng
81	Đặng Ngọc Khánh Quyên	10/04/2011	L12	Vật lí	8.0
82	Nguyễn Ngọc Tố Như	27/09/2011	L11	Vật lí	5.0
83	Lê Mai Trang	02/11/2011	L16	Vật lí	4.75
84	Nguyễn Văn Tấn Toàn	22/05/2011	L15	Vật lí	4.5
85	Lê Phước Đăng Khoa	26/11/2011	L06	Vật lí	4.5
86	Nguyễn Như Bảo Ngọc	01/04/2011	L08	Vật lí	3.0
87	Nguyễn Gia Kiên	16/07/2011	L05	Vật lí	2.5

88	Nguyễn Hoàng Tuyết Nhung	12/05/2011	L10	Vật lí	1.75
89	Phan Vĩnh Minh Đức	14/06/2011	L03	Vật lí	2.0
90	Nguyễn Thu Sương	08/02/2011	L13	Vật lí	1.5
91	Đặng Đình Nguyên	15/10/2011	L09	Vật lí	1.0
92	Châu Chí Bảo	31/08/2011	L01	Vật lí	0
93	Nguyễn Văn Gia Bảo	04/11/2011	L02	Vật lí	Vắng
94	Lê Thị Mỹ Hiền	19/09/2011	L04	Vật lí	Vắng
95	Võ Minh Khoa	09/04/2011	L07	Vật lí	Vắng
96	Nguyễn Đình Thịnh	12/06/2011	L14	Vật lí	Vắng
97	Phạm Thị Cát Tường	07/05/2011	H07	Hoá học	6.75
98	Nguyễn Phạm Bảo Nam	22/08/2011	H02	Hoá học	6.65
99	Lê Trần Nguyên	15/12/2011	H04	Hoá học	5.68
100	Nguyễn Thị Anh Thư	05/06/2011	H06	Hoá học	5.2
101	Vũ Đức Phát	24/05/2011	H05	Hoá học	3.95
102	Trần Ngọc Uyên Linh	10/01/2011	H01	Hoá học	2.6
103	Võ Như Kim Ngân	25/03/2011	H03	Hoá học	Vắng

Danh sách này có 103 học sinh đăng ký khảo sát, vắng 19./.